

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**NĂM 2022**



**VINAINCON**  
**VÌ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH**



# MỤC LỤC

<b>I. THÔNG TIN CHUNG</b> .....	<b>3</b>
1. Thông tin tổng quan .....	3
2. Quá trình hình thành và phát triển.....	3
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.....	4
4. Mô hình quản trị.....	4
4.1. Sơ đồ bộ máy quản lý .....	4
4.2. Chức năng nhiệm vụ.....	6
4.3. Công ty con, công ty liên kết.....	6
5. Định hướng phát triển.....	8
6. Rủi ro .....	8
<b>II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2022</b> .....	<b>9</b>
1. Tình hình sản xuất kinh doanh .....	9
2. Tổ chức và nhân sự.....	10
Gới thiệu Ban lãnh đạo .....	10
3. Chính sách đối với người lao động.....	10
4. Tình hình đầu tư tài chính .....	11
4.1. Tình hình tài chính (Số liệu tài chính hợp nhất năm 2022) .....	11
4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	11
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu .....	12
5.1 Cổ phần: .....	12
5.2 Cơ cấu cổ đông (theo danh sách chốt của VSD ngày 05/5/2022) .....	12
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội.....	12
<b>III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC</b> .....	<b>13</b>
1. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh .....	13
3. Tình hình tài chính năm 2022 (Số liệu hợp nhất toàn Tổng công ty).....	14
3.1. Tình hình tài sản .....	14
3.2. Tình hình Nợ phải trả.....	14
4. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý .....	15
5. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 .....	15
5.1. Kế hoạch năm 2023 toàn Tổng công ty .....	15
5.2. Kế hoạch năm 2023 tại Công ty mẹ.....	16
<b>IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY</b> .....	<b>16</b>
1. Hội đồng quản trị .....	16
1.1. Thành viên Hội đồng quản trị .....	16
1.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:.....	16
1.4. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Tổng công ty: .....	31
2. Ban Kiểm soát .....	32
3. Các giao dịch, tiền lương cán bộ quản lý, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BKS.....	33
<b>V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH</b> .....	<b>33</b>
1. Ý kiến kiểm toán:.....	33
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: .....	33



## THÔNG TIN CHUNG

### 1. Thông tin tổng quan

Tên công ty	<b>Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam</b>
Tên tiếng Anh	Viet Nam Industrial Construction Corporation
Tên viết tắt	VINAINCON
Trụ sở	Tòa nhà Vinaincon, số 5 đường Láng Hạ, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại	024.35142145
Fax	024.38560629
Website	<a href="http://www.vinaincon.com.vn">http://www.vinaincon.com.vn</a>
Vốn điều lệ đăng ký	550.000.000.000 đồng
Vốn điều lệ thực góp	550.000.000.000 đồng
Logo	 <b>VINAINCON</b> <b>VÌ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH</b>
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh	Số 0100779365 do: Sở Kế hoạch & Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 21/10/1998, cấp thay đổi lần thứ 7 ngày 19/8/2020

### 2. Quá trình hình thành và phát triển

Thời gian	Sự kiện
<b>Ngày 22 tháng 9 năm 1998</b>	Tổng công ty Xây dựng công nghiệp Việt Nam được thành lập theo Quyết định số 63/1998/QĐ-BCN của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công Thương) trên cơ sở hợp nhất các đơn vị xây lắp thuộc Tổng công ty Điện lực Việt Nam, Tổng công ty Hóa chất Việt Nam, Tổng công ty Thép Việt Nam và các Công ty xây dựng chuyên ngành thuộc ngành Công nghiệp Việt Nam.
<b>Giai đoạn 1998 – 2003</b>	Đây là thời kỳ Tổng công ty mới được thành lập, tập trung hoàn thiện bộ máy, tập hợp lực lượng để ổn định tổ chức và tạo dựng thương hiệu trên thị trường. Trong giai đoạn này, giá trị sản lượng toàn Tổng công ty tăng từ 1.860 tỷ đồng năm 1998 đến 4.686 tỷ đồng năm 2003, doanh thu tăng từ 1.485 tỷ đồng năm 1998 lên 4.063 tỷ đồng năm 2003.
<b>Giai đoạn 2003 – 2008</b>	Đây là thời kỳ có nhiều dấu ấn quan trọng của Tổng công ty Xây dựng công nghiệp Việt Nam.

	<p>Trong giai đoạn này, Tổng công ty và các đơn vị tham gia thi công nhiều công trình lớn, trọng điểm quốc gia của ngành, đáng kể như: Hoàn thành hệ thống đường dây và trạm 500kV Nam - Bắc mạch 2 cùng hàng trăm công trình đường dây và trạm 110kV, 220kV trải khắp chiều dài đất nước; Triển khai xây dựng Nhà máy Xi măng Thái Nguyên – công trình trọng điểm nhóm A đầu tiên do Tổng công ty làm chủ đầu tư. Tổng công ty đã tách một số đơn vị để cổ phần hóa không chi phối.</p>
<p><b>Giai đoạn 2008 - nay</b></p>	<p>Đây là giai đoạn Tổng công ty hoạt động trong môi trường kinh tế trong nước có nhiều biến động, khó khăn về thị trường, việc làm, nguồn tín dụng thắt chặt... Tổng công ty vừa phải tiếp tục tổ chức sản xuất kinh doanh, đảm bảo việc làm, đời sống người lao động, vừa phải hoàn thành công tác cổ phần hóa toàn Tổng công ty, đồng thời tiếp tục phát triển thị trường, cơ cấu lại hoạt động của các đơn vị theo hướng nâng cao hiệu quả.</p> <p>Một số sự kiện tiêu biểu trong giai đoạn này:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngày 29/12/2009: Chính thức khánh thành Nhà máy xi măng Thái Nguyên với dòng sản phẩm Xi măng Quang Sơn đã được thị trường đón nhận.</li> <li>- Ngày 01/6/2011: Tổng công ty chính thức hoạt động theo mô hình Tổng công ty cổ phần, đây là một quyết tâm, nỗ lực rất lớn của Ban lãnh đạo và tập thể CBCNV Tổng công ty.</li> <li>- Ngày 04/10/2017, Tổng công ty đã đăng ký giao dịch cổ phiếu trên thị trường UPCoM tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, với mã chứng khoán là VVN. Tổng số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch là 55.000.000 cổ phiếu, tổng giá trị chứng khoán đăng ký giao dịch là 550.000.000.000 đồng.</li> </ul>

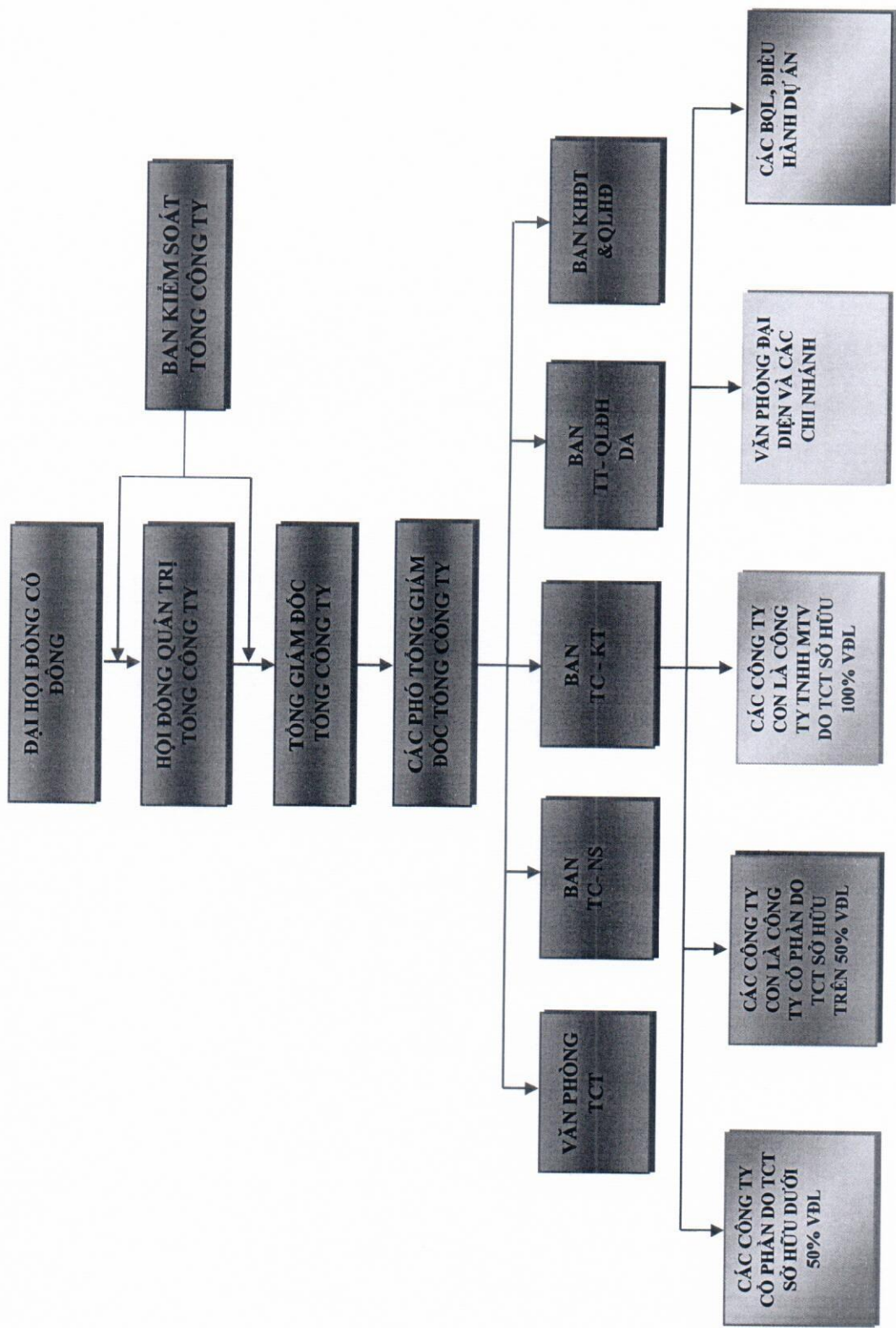
### 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Xây dựng cơ sở hạ tầng cho ngành điện, xây dựng hệ thống lưới điện cao áp đến 500kV, thi công silo, ống khói, nhà cao tầng bằng phương pháp cốp pha trượt;
- Lắp đặt các hệ thống thiết bị, hệ thống ống, hệ thống điện của các nhà máy công nghiệp nặng như các dự án nguồn điện, hóa chất, cơ khí luyện kim, khai thác dầu mỏ...
- Gia công chế tạo thiết bị cơ khí thủy công, thiết bị cơ khí phi tiêu chuẩn cho nhiều ngành công nghiệp, kết cấu thép; thi công bê tông ứng lực căng sau, sản xuất cầu kiện bê tông ứng lực trước.
- Xây dựng chuyên dụng khác.
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác.

### 4. Mô hình quản trị

#### 4.1. Sơ đồ bộ máy quản lý





#### 4.2. Chức năng nhiệm vụ

##### • Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Tổng công ty, trực tiếp bầu ra Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Tổng công ty.

##### • Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản lý Tổng công ty, có toàn quyền nhân danh Tổng công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Tổng công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

- Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Tổng công ty;

- Đề xuất loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;

- Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;

- Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu của Tổng công ty;

- Quyết định mua lại cổ phần theo quy định;

- Các phạm vi khác quy định tại Điều lệ hoạt động của Tổng Công ty.

##### • Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Tổng công ty; chịu trách nhiệm trước Đại Hội đồng cổ đông trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.

##### • Ban Điều hành Công ty.

- Hội đồng quản trị bổ nhiệm một thành viên trong Hội đồng quản trị hoặc thuê người khác làm Tổng Giám đốc, nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định nhưng không quá 5 năm. Tổng Giám đốc có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

- Phó Tổng Giám đốc là người giúp Tổng Giám đốc trong quản lý điều hành các hoạt động của công ty theo sự phân công của Tổng Giám đốc.

• Các phòng – Ban chức năng: thực hiện tham mưu và quản lý chuyên môn.

#### 4.3. Công ty con, công ty liên kết

##### Danh sách các Công ty con

Tên công ty	Địa chỉ	Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty
Công ty TNHH MTV Xây lắp điện 2	Số 81 Nguyễn Đình Chiểu, Phường 6, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh	100%
Công ty TNHH MTV Xây lắp điện 4	Tổ 5, thị trấn Đông Anh, Hà Nội	100%
Công ty TNHH MTV Xây lắp hóa chất	Lầu 5, Số 5 Láng Hạ, quận Ba Đình, Hà Nội	100%
Công ty TNHH MTV Cơ khí hóa chất Hà Bắc	Đường Phạm Liêu, Phường Thọ Xương, TP. Bắc Giang	100%
Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn	Thôn Đồng Thu, xã Quang Sơn, Đồng Hỷ, Thái Nguyên	100%



Công ty CP Xây lắp và Sản xuất công nghiệp	Tầng 4, Tòa nhà hỗn hợp Sông Đà, đường Trần Phú, Hà Đông, Hà Nội	52,15%
Công ty CP Cơ khí xây lắp hóa chất	Thôn Ngô Yên, xã An Hồng, Huyện An Dương, Hải Phòng	71,42%
Công ty CP Bê tông ly tâm Thủ Đức	356A Xa lộ Hà Nội, Phước Long A, quận 9, TP. Hồ Chí Minh	51%
Công ty CP XNK Thương mại hợp tác nhân lực quốc tế VN	156 Xã Đàn 2, Nam Đồng, quận Đống Đa, Hà Nội	51%
Công ty CP Đầu tư xây dựng số 5	Lầu 6, số 22 Lý Tự Trọng, quận 1, TP. Hồ Chí Minh	51%
Công ty CP Đầu tư và khoáng sản Vinaincon	Lầu 7, Số 5 Láng Hạ, quận Ba Đình, Hà Nội	51%
Công ty CP Bê tông ly tâm An Giang	Quốc lộ 91, khóm An Thới, phường Mỹ Thới, Long Xuyên, An Giang	50,69%
Công ty CP Đầu tư và xây dựng Vinaincon 6	Lầu 2, 22 Lý Tự Trọng, quận 1, TP Hồ Chí Minh	51%

**Danh sách các Công ty liên doanh, liên kết và đầu tư dài hạn khác**

Tên công ty	Địa chỉ	Tỷ lệ sở hữu
Công ty CP Kết cấu thép xây dựng	Tầng 15 tòa nhà TTC phố Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội	23,11%
Công ty CP Tư vấn thiết kế và xây dựng VINAINCON	Lầu 3, Số 5 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Hà Nội	20,70%
Công ty CP Cơ khí Hồng Nam	Phường Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội	27,37%
Công ty CP Đầu tư và xây dựng công nghiệp	158 Hạ Đình, Thanh Xuân Trung, Hà Nội	36%
Công ty CP Khai thác đá vôi Quang Sơn	Quang Sơn, Đồng Hỷ, Thái Nguyên	25%
Công ty CP Đầu tư năng lượng Vinaincon	30B/25A Phan Đình Phùng, phường Quán Thánh, Hà Nội	41,18%
Công ty CP Bê tông ly tâm Vinaincon	Thôn Thấp Phan, Đồng Lạc, Nam Sách, Hải Dương	20%
Công ty CP Thi công cơ giới Vinaincon	Lầu 4, Số 5 Phố Láng Hạ, phường Thành Công, Ba Đình, Hà Nội	27,99%
Công ty CP Xây lắp thương mại công nghiệp Thăng Long	Tầng KTM nhà CT1 khu Nàng Hương, Phường Văn Quán, Hà Đông	18%



Công ty CP Đầu tư và sản xuất công nghiệp	Đường Cách Mạng Tháng Tám, Phường Trung Thành, TP Thái Nguyên	8,45%
Công ty CP Lắp máy và xây dựng Miền Nam	22 Lý Tự Trọng, Quận 1, TP Hồ Chí Minh	8,57%
Công ty CP Tư vấn thiết kế công nghiệp và dân dụng	146 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP Hồ Chí Minh	7,48%
Công ty CP Xây dựng công nghiệp	146 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP Hồ Chí Minh	1,60%
Công ty CP Bao bì Sông Công	Tổ 4, Phường Phố Cò, Thị xã Sông Công, Thái Nguyên	18,99%
Tổng công ty điện lực TKV - CTCP	Tầng 2, Tòa nhà Sannam, Số 78 Duy Tân, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.	0,078%

### 5. Định hướng phát triển

- Tiếp tục phát huy kết quả đã đạt được nhằm tận dụng và phát huy tối đa giá trị thương hiệu của VINAINCON, củng cố, tích tụ lực lượng sản xuất để tạo ra sự thay đổi về chất, về quy mô trong toàn VINAINCON, nâng cao năng lực chế tạo cơ khí, tạo ra sức cạnh tranh lớn trên thị trường trong nước và nước ngoài, khẳng định thương hiệu VINAINCON với vai trò xây dựng cơ sở hạ tầng ngành điện và các công trình công nghiệp của Việt Nam và vươn ra thị trường khu vực và quốc tế.

- Xây dựng VINAINCON trở thành một Tổng công ty mạnh, có quy mô lớn, có trình độ công nghệ, quản lý hiện đại và chuyên môn hóa theo ngành nghề kinh doanh chính, gắn kết chặt chẽ giữa sản xuất kinh doanh và khoa học công nghệ, nghiên cứu phát triển; không ngừng nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Phát triển tập trung vào các ngành nghề chính đã chọn, VINAINCON sẽ sắp xếp các đơn vị thành viên và phân công chuyên môn hóa, tập trung vào chuyên ngành phù hợp với năng lực, sở trường, kinh nghiệm và xây dựng quy mô đủ lớn để tạo ra thế cạnh tranh.

Một số định hướng phát triển của Tổng công ty trong giai đoạn tới như sau:

- Mua sắm máy móc thiết bị: Đầu tư, mua sắm trang thiết bị cho xây dựng, sản xuất.

- Tập trung nâng cao năng lực thi công các dự án xây dựng của các nhóm dự án và của các nhân viên trong công ty, tạo thành một tập thể với nhân sự giàu khả năng, kinh nghiệm và có sức cạnh tranh cao.

- Mở rộng thêm đối tượng xây dựng: Bên cạnh xây dựng các dự án trọng điểm của nhà nước, VINAINCON mở rộng ra các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, xây dựng các công trình có vốn vay ODA, xây dựng các nhà máy công nghệ cao cho các doanh nghiệp FDI.

- Tham gia chương trình nội địa hóa chế tạo cơ khí của Chính phủ tại các Dự án lớn trong ngành công nghiệp.

### 6. Rủi ro

#### - Rủi ro về kinh tế:

Với đặc thù ngành nghề kinh doanh chủ yếu là xây lắp, xây dựng cơ bản có sự gắn liền với việc phát triển cơ sở hạ tầng của nền kinh tế, sẽ phụ thuộc tương đối chặt chẽ vào tốc độ



tăng trưởng, mức độ đầu tư cho cơ sở hạ tầng của các khu vực kinh tế. Do đó, triển vọng tăng trưởng lạc quan của nền kinh tế sẽ hứa hẹn mang lại nhiều thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của VINAINCON. Và ngược lại, khi có sự thay đổi theo chiều hướng xấu đi, nền kinh tế rơi vào tình trạng trì trệ, giảm phát sẽ có tác động đến hầu như toàn bộ các lĩnh vực của nền kinh tế, không loại trừ VINAINCON.

**- Rủi ro về luật pháp:**

Tính ổn định và thống nhất của hệ thống luật pháp (trong đó có các quy định liên quan đến lĩnh vực đầu tư, xây dựng, hoạt động sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng...) sẽ tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Với VINAINCON, là doanh nghiệp nhà nước chuyển sang loại hình công ty cổ phần, nên cũng gặp trở ngại nhất định, tuy nhiên với năng lực của bộ máy lãnh đạo, Tổng công ty đã thích ứng nhanh chóng với sự chuyển đổi này.

**- Rủi ro hoạt động kinh doanh:**

Rủi ro đặc thù của các doanh nghiệp trong ngành là rủi ro tài chính, cụ thể là rủi ro thanh toán. Rủi ro phát sinh sẽ ảnh hưởng đến khả năng thanh toán của doanh nghiệp.

Rủi ro của VINAINCON có thể phát sinh nợ đọng từ các chủ đầu tư, do các công trình phải thanh toán với các chủ đầu tư thường mất thời gian do thủ tục thanh toán phải được duyệt qua nhiều khâu. Nếu có phát sinh trở ngại, vướng mắc, dẫn đến kéo dài thời gian thanh toán sẽ làm ảnh hưởng đến tình hình tài chính của Tổng công ty.

VINAINCON đang cố gắng có sự chủ động về nguồn vốn để có khả năng luân chuyển vốn tốt nhất, tránh ảnh hưởng đến khả năng thanh toán, làm giảm hiệu quả sử dụng vốn và kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

**I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2022**

**1. Tình hình sản xuất kinh doanh**

**Một số chỉ tiêu kết quả sản xuất kinh doanh toàn Tổng công ty**

*DVT: Triệu đồng*

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021	% tăng/giảm
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	2.717.432	4.405.334	-38,3
	<i>Trong đó: Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</i>	<i>2.638.241</i>	<i>4.263.311</i>	<i>-38,1</i>
2	Tổng chi phí	3.012.084	4.444.063	-32,2
	<i>Trong đó: Giá vốn hàng bán</i>	<i>2.571.656</i>	<i>4.026.607</i>	<i>-36,1</i>
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	(294.652)	(38.729)	
	<i>Trong đó: - Lợi nhuận từ SXKD</i>	<i>21.064</i>	<i>48.673</i>	<i>-56,7</i>
	<i>- Lỗ của Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn</i>	<i>(315.716)</i>	<i>(87.402)</i>	
4	Chia cổ tức	0	0	
5	Nộp NSNN	152.144	148.686	2,3



**2. Tổ chức và nhân sự**  
**Giới thiệu Ban lãnh đạo**

**Hội đồng quản trị**

STT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Ông Trần Anh Tấn	Chủ tịch HĐQT	Bầu ngày 08/10/2021
2	Ông Đỗ Chí Nguyễn	Ủy viên HĐQT	Bầu ngày 08/10/2021
3	Ông Nguyễn Trường Sơn	Ủy viên HĐQT	Bầu ngày 08/10/2021
4	Ông Mai Công Toàn	Ủy viên HĐQT	Bầu ngày 08/10/2021

**Ban Kiểm soát**

STT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Bà Nguyễn Thị Thu Nga	Trưởng Ban Kiểm soát	Bầu ngày 08/10/2021
2	Ông Nguyễn Ngọc Cường	Thành viên BKS	Bầu ngày 08/10/2021
3	Ông Phạm Đình Hiếu	Thành viên BKS	Bầu ngày 08/10/2021

**Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng**

STT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Ông Đỗ Chí Nguyễn	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 08/10/2021
3	Bà Trần Thị Minh	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 04/8/2020
4	Ông Đặng Quang Cường	Kê toán trưởng	Bổ nhiệm ngày 19/11/2021

**3. Chính sách đối với người lao động**

**3.1. Chế độ làm việc:**

Tổng công ty luôn thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ như cam kết với người lao động đã được quy định trong Thỏa ước lao động tập thể và Hợp đồng lao động. Người lao động trong Tổng công ty đều có hợp đồng lao động, được đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn và hưởng các quyền lợi theo quy định của pháp luật.

**3.2. Chính sách đào tạo:**

Với mục tiêu xây dựng đội ngũ cán bộ, công nhân viên có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao, Tổng công ty luôn chú trọng tới công tác đào tạo nguồn nhân lực, có chính sách khuyến khích người lao động thường xuyên học tập, nâng cao tay nghề, trình độ chuyên môn nghiệp



vụ đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc, phục vụ tốt cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

### 3.3. Chính sách lương, thưởng:

Tiền lương và tiền thưởng được trả cho người lao động theo quy chế lương, thưởng của Tổng công ty, dựa trên cơ sở đánh giá công việc đảm nhận và hiệu quả đạt được của từng chức danh nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Quy chế trả lương được xây dựng đúng luật nhưng vẫn đảm bảo tính công bằng và khả năng khuyến khích đóng góp của các cá nhân và tập thể có trình độ chuyên môn, tay nghề cao.

### 3.4. Chính sách trợ cấp:

Bên cạnh chính sách tiền lương, tiền thưởng, người lao động làm việc trong Tổng công ty còn được hưởng các chế độ phúc lợi khác nhau như: trợ cấp trong những dịp lễ Tết, hiếu hi, ốm đau, hoàn cảnh khó khăn ... Chính sách trợ cấp đã phần nào tạo được sự phấn khởi, thái độ tích cực và sự gắn bó với Tổng công ty nơi người lao động.

Số lượng lao động bình quân năm 2022 toàn Tổng công ty là: 1.951 người.

### 4. Tình hình đầu tư tài chính

Đến 31/12/2022, giá trị phần vốn tại các Công ty con, Công ty liên kết, đầu tư tài chính dài hạn của Tổng công ty (Công ty mẹ) là 556.452 triệu đồng, cụ thể như sau:

- Giá trị phần vốn tại công ty con: 473.306 triệu đồng.
- Giá trị phần vốn tại công ty liên doanh, liên kết: 54.263 triệu đồng.
- Đầu tư tài chính dài hạn: 28.883 triệu đồng.

#### 4.1. Tình hình tài chính (Số liệu tài chính hợp nhất năm 2022)

*ĐVT: Triệu đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	4.833.088	5.134.839	-5,9
Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	2.638.241	4.263.311	-38,1
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(298.410)	(27.031)	
Lợi nhuận khác	14.301	6.434	122,3
Lợi nhuận trước thuế	(284.109)	(20.597)	
Lợi nhuận sau thuế	(294.652)	(38.729)	
<i>Trong đó:</i>			
- Lợi nhuận từ SXKD	21.064	48.673	-56,7
- Lỗ Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn	(315.716)	(87.402)	

#### 4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2021
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (=TSNH/Nợ NH)	Lần	0,93	0,97



- Hệ số thanh toán nhanh $(=TSNH-HTK)/Nợ NH$	Lần	0,58	0,63
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	1,24	1,16
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần		
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
- Vòng quay hàng tồn kho $(=GVHB/HTK BQ)$	Lần	3,02	4,49
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,55	0,83
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			

## 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu

### 5.1 Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 55.000.000 cổ phần.
- Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần phổ thông.
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 55.000.000 cổ phần.
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần.

### 5.2 Cơ cấu cổ đông (theo danh sách chốt của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt

Nam ngày 05/5/2022)

STT	Họ và tên	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Giá trị (VND)	Tỷ lệ % trên VDL thực góp
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>1.841</b>	<b>55.000.000</b>	<b>550.000.000.000</b>	<b>100</b>
1	Tổ chức	18	47.408.200	474.082.000.000	86,2
2	Cá nhân	1.823	7.591.800	75.918.000.000	13,8
<b>II</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	-	-	-	-
<b>III</b>	<b>Cổ phiếu quỹ</b>	-	-	-	-
<b>Tổng Cộng</b>		<b>1.841</b>	<b>55.000.000</b>	<b>550.000.000.000</b>	<b>100</b>

### Danh sách cổ đông lớn, cổ đông nhà nước

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số lượng CP	Giá trị (VND)	Tỷ lệ %
1	Bộ Công Thương (cổ đông nhà nước)	54 Hai Bà Trưng - Hà Nội	45.512.500	455.125.000.000	82,75

## 6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội.

- Nguồn nguyên vật liệu như sắt thép, xi măng, cát đá... mua đáp ứng được chủng loại, chất lượng sản phẩm, rõ nguồn gốc xuất xứ, nguyên liệu vật liệu mua về được nhập kho, xuất kho, cuối kỳ được kiểm kê theo quy định, vật tư thừa được nhập lại kho và tái sử dụng một phần.



- Tiêu thụ năng lượng: Năng lượng tiêu thụ chủ yếu là xăng dầu, điện nước, than (đối với sản xuất xi măng), các nguồn năng lượng trên được sử dụng tiết kiệm để giảm chi phí.
- Tiêu thụ nước: Nguồn nước sử dụng cho hoạt động sản xuất sản phẩm được lấy từ hệ thống sông ngòi và được qua xử lý (nếu có). Riêng nguồn nước cho sinh hoạt của người lao động được mua từ các Công ty cung cấp nước sạch.
- Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường: Tổng công ty tuân thủ đúng pháp luật về bảo vệ môi trường, không bị xử phạt do vi phạm về bảo vệ môi trường.
- Chính sách liên quan đến người lao động: Người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của pháp luật và Tổng công ty, người lao động tại các công trình vùng khó khăn được đảm bảo điều kiện sinh hoạt, chế độ ưu đãi.
- Thu nhập bình quân của người lao động năm 2022 là: 9.979.000 đồng/ng/tháng.
- Báo cáo liên quan đến trách nhiệm với cộng đồng địa phương: Sử dụng nguồn lực lao động là người địa phương, thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách với địa phương, hưởng ứng tham gia và ủng hộ các chương trình phúc lợi, an sinh xã hội của địa phương.

## II. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

### 1. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh

#### - Số liệu hợp nhất toàn Tổng công ty:

*DVT: Triệu đồng*

TT	Chỉ tiêu	NQ 2022	TH 2022	TH/NQ (%)
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	3.653.449	2.717.432	74,4
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN hợp nhất	(107.116)	(294.652)	
	<i>Trong đó:</i>			
	- LNST từ hoạt động SXKD	33.187	21.064	63,5
	- Lỗ Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn	(140.303)	(315.716)	
3	Lao động huy động bình quân (người) (lao động trong danh sách)	2.128	1.951	91,7
4	Tổng quỹ lương thực hiện	279.748	233.623	83,5
5	Thu nhập bình quân (đ/người/tháng)	10.955.000	9.979.000	91,1

#### - Số liệu Công ty mẹ - Tổng công ty:

*DVT: Triệu đồng*

TT	Chỉ tiêu	NQ 2022	TH 2022	TH/NQ (%)
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	400.000	254.978	63,7
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	14.600	14.767	101,1

### 2. Đánh giá về kết quả kinh doanh 2022:



+ Tổng doanh thu và thu nhập khác thực hiện năm 2022 toàn Tổng công ty là 2.717 tỷ đồng, đạt 74,4% so với kế hoạch mà ĐHCĐ thường niên năm 2022 đã đề ra. Lợi nhuận sau thuế TNDN toàn Tổng công ty là (294,6) tỷ đồng (Trong đó: lợi nhuận từ hoạt động SXKD là 21 tỷ đồng bằng 63,5% so với kế hoạch, lỗ của Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn là (315,7) tỷ đồng).

+ Đối với Công ty mẹ, Tổng doanh thu và thu nhập khác thực hiện năm 2022 là 255 tỷ đồng tuy chỉ đạt 63,7% kế hoạch, nhưng đã vượt mức chỉ tiêu về lợi nhuận, lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022 là 14,7 tỷ đồng, đạt 101,1% so với kế hoạch. Lợi nhuận trên đã bao gồm khoản trích lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn, dự phòng phải thu khó đòi.

### 3. Tình hình tài chính năm 2022 (Số liệu hợp nhất toàn Tổng công ty)

#### 3.1. Tình hình tài sản

*ĐVT: Triệu đồng*

Chỉ tiêu	Số cuối năm 2022	Số đầu năm 2022	Chênh lệch	
			Số tiền	(%)
<b>A. Tài sản ngắn hạn</b>	<b>2.293.098</b>	<b>2.392.895</b>	<b>-99.797</b>	<b>-4,2</b>
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	197.986	234.298	-36.312	-15,5
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	10.442	23.477	-13.035	-55,5
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	1.164.154	1.279.802	-115.648	-9,1
IV. Hàng tồn kho	858.606	843.530	15.076	1,8
V. Tài sản ngắn hạn khác	61.909	20.787	41.122	197,8
<b>B. Tài sản dài hạn</b>	<b>2.539.989</b>	<b>2.741.944</b>	<b>-201.955</b>	<b>-7,4</b>
I. Các khoản phải thu dài hạn	10.288	7.531	2.757	36,6
II. Tài sản cố định	2.175.451	2.384.961	-209.510	-8,8
III. Bất động sản đầu tư	1	1	0	0
IV. Tài sản dở dang dài hạn	25.546	29.090	-3.544	-12,2
V. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	189.037	186.241	2.796	1,5
VI. Tài sản dài hạn khác	138.667	133.120	5.547	4,2
<b>Tổng cộng tài sản</b>	<b>4.833.088</b>	<b>5.134.839</b>	<b>-301.751</b>	<b>-5,9</b>

#### 3.2. Tình hình Nợ phải trả

*ĐVT: Triệu đồng*

Chỉ tiêu	Số cuối năm 2022	Số đầu năm 2022	Chênh lệch	
			Số tiền	%
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>2.463.865</b>	<b>2.471.997</b>	<b>-8.132</b>	<b>-0,3</b>
1. Phải trả cho người bán	973.157	1.029.878	-56.721	-5,5
2. Người mua trả tiền trước	220.231	190.381	29.850	15,7



3. Thuế và các khoản phải nộp NN	156.278	165.981	-9.703	-5,8
4. Phải trả người lao động	64.852	83.154	-18.302	-22
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	84.032	129.962	-45.930	-35,3
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	777	1.196	-419	-35
7. Phải trả ngắn hạn khác	184.191	172.357	11.834	6,9
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	725.257	632.719	92.538	14,6
9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	21.337	35.301	-13.964	-39,5
10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	33.752	31.065	2.687	8,4
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>3.520.835</b>	<b>3.468.165</b>	<b>52.670</b>	<b>1,5</b>

#### 4. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong thời gian vừa qua, Tổng công ty đã đưa ra những giải pháp nhằm khắc phục và hoàn thiện lại cơ cấu tổ chức quản lý và năng lực sản xuất, thi công của một số đơn vị làm ăn thua lỗ, kém hiệu quả. Tuy nhiên, trên thực tế việc khắc phục hiệu quả kinh doanh yếu kém của một số đơn vị vẫn chưa đạt được như mong muốn. Đây cũng là một trong những vấn đề trọng tâm cần giải quyết trong thời gian tiếp theo.

#### 5. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

##### 5.1. Kế hoạch năm 2023 toàn Tổng công ty

*ĐVT: Triệu đồng*

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2023
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	3.778.000
	<i>Trong đó:</i>	
	- Từ hoạt động SXKD	2.714.600
	- Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn	1.063.400
2	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	(200.642)
	<i>Trong đó:</i>	
	- LNST từ hoạt động SXKD	43.949
	- Lỗ Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn	(244.591)
3	Lao động huy động bình quân (người)	2.004
4	Tổng quỹ lương thực hiện	254.879
	Trong đó, Quỹ lương quản lý tại Cơ quan Công ty mẹ (không bao gồm quỹ lương các đơn vị hạch toán phụ thuộc và quỹ lương của cán bộ Ban QLĐH dự án Tổng công ty), bao gồm cả Quỹ lương của Cán bộ quản lý chuyên trách	14.659
5	Thu nhập bình quân (đ/người/tháng)	10.599.000



## 5.2. Kế hoạch năm 2023 tại Công ty mẹ

*ĐVT: Triệu đồng*

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2023
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	400.000
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	14.500

### III. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY

#### 1. Hội đồng quản trị

##### 1.1. Thành viên Hội đồng quản trị

TT	Họ và tên	Chức vụ	Cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Trần Anh Tấn - Cá nhân - Đại diện phần vốn NN	Chủ tịch HĐQT	23.512.500	42,75
2	Đỗ Chí Nguyễn - Cá nhân - Đại diện phần vốn NN	Ủy viên HĐQT, TGĐ	22.000.000	40
3	Nguyễn Trường Sơn	Ủy viên HĐQT		
4	Mai Công Toàn	Ủy viên HĐQT		

##### 1.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Năm 2022, hoạt động của Hội đồng quản trị đã bám sát nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ và tình hình thực tế của Tổng công ty để đề ra các Nghị quyết, quyết định phù hợp và kịp thời. HĐQT đã tổ chức họp và lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để chỉ đạo, quản lý, giám sát các hoạt động của Tổng công ty đảm bảo theo quy định của Điều lệ. Trong năm HĐQT đã phối hợp tốt với Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát trên tinh thần tôn trọng nguyên tắc làm việc, chủ động trao đổi, phối hợp và lắng nghe ý kiến và giải quyết công việc thuộc chức trách của HĐQT trong thời gian nhanh nhất, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác điều hành sản xuất kinh doanh và quản lý các đơn vị có vốn góp.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện, áp dụng các quy chế, quy định nội bộ đã ban hành và chỉ đạo xây dựng, cập nhật và sửa đổi, bổ sung kịp thời cho phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật hiện hành.

##### 1.3. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2022:

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	06/01/2022	Thông qua chủ trương về số lượng, cơ cấu, nguồn nhân sự dự kiến thay thế chức vụ của ông Tạ Đăng Tính đang đảm nhiệm theo nội dung Tờ trình số: 702/TTr-VINAINCON-TGD



			ngày 31/12/2021 của Tổng Giám đốc Tổng công ty.
2	02/NQ-HĐQT	06/01/2022	Thông qua chủ trương về số lượng, cơ cấu, nguồn nhân sự dự kiến thay thế chức vụ của ông Hoàng Thế Hiển đang đảm nhiệm theo nội dung Tờ trình số: 696/TTr-VINAINCON-TGD ngày 30/12/2021 của Tổng Giám đốc Tổng công ty.
3	03/NQ-HĐQT	17/01/2022	Thông qua việc tạm dừng hoạt động của Trung tâm Xuất nhập khẩu và DVVT kỹ thuật thuộc Tổng công ty 01 năm kể từ ngày 01/02/2022.
4	04/NQ-HĐQT	21/01/2022	Thông qua việc tiếp nhận Đơn xin từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của ông Mai Công Toàn và trình ĐHCĐ tại phiên họp gần nhất xem xét, quyết định.
5	05/NQ-HĐQT	21/01/2022	Thông qua chủ trương bổ nhiệm lại chức vụ Giám đốc Chi nhánh Miền nam thuộc Tổng công ty.
6	06/NQ-HĐQT	21/01/2022	Thông qua chủ trương bổ nhiệm lại chức vụ Giám đốc Chi nhánh Campuchia thuộc Tổng công ty.
7	07/NQ-HĐQT	21/01/2022	Thông qua các nội dung: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy trình tạm thời bổ nhiệm cán bộ, cho thôi làm Người đại diện phần vốn Tổng công ty, cử mới Người đại diện phần vốn Tổng công ty kiêm nhiệm chức vụ Chủ tịch công ty.</li> <li>- Quy trình bổ nhiệm cán bộ dùng cho việc bổ nhiệm Giám đốc Chi nhánh Myanmar thuộc Tổng công ty.</li> <li>- Giao cho Ban điều hành Tổng công ty xây dựng Quy chế quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn tại Tổng công ty trình HĐQT xem xét quyết định trong tháng 02/2022.</li> </ul>
8	08/NQ-HĐQT	21/01/2022	Thông qua việc phê duyệt hạn mức và thế chấp tài sản của Công ty mẹ tại Ngân hàng BIDV – Sở giao dịch 1.
9	09/NQ-HĐQT	21/01/2022	Thông qua việc phê duyệt hạn mức tín dụng ngắn hạn và bảo lãnh cho Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn vay vốn tại Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Thái Nguyên.
10	10/NQ-HĐQT	21/01/2022	Thông qua các nội dung: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hợp đồng sửa đổi, bổ xung Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 72/2008/HĐTCTC-NHPT ngày 04/11/2008 và Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 73/2008/HĐTCTS-NHPT ngày 04/11/2008; Phụ lục hợp đồng số 03/2019 ngày 30/8/2012 và Phụ lục hợp đồng số 04/2019 ngày 30/8/2019.</li> <li>- Đối với Dự thảo Biên bản kiểm tra tài sản đảm bảo tiền vay; Biên bản định giá tài sản</li> </ul>





			đảm bảo tiền vay. Đề nghị Ban điều hành Tổng công ty đàm phán với Ngân hàng Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bắc Cạn, Thái Nguyên để xác định tài sản đảm bảo không bao gồm các tài sản hình thành từ vốn vay của Ngân hàng BNP Paribas mà Bộ Tài chính đã trả nợ thay.
11	11/NQ-HĐQT	25/01/2022	Thông qua việc khen thưởng các tập thể và cá nhân năm 2021 của Tổng công ty theo nội dung Tờ trình số 35/TTr-VINAINCON-VP ngày 21/01/2022 của Hội đồng thi đua khen thưởng Tổng công ty.
12	12/NQ-HĐQT	28/02/2022	Thông qua việc cho thôi làm Người đại diện chủ sở hữu phần vốn của Tổng công ty tại Công ty CP BTLT An Giang đối với ông Hoàng Thế Hiến kể từ ngày 01/3/2022
13	13/NQ-HĐQT	28/02/2022	Thông qua việc cho thôi làm Người đại diện chủ sở hữu phần vốn của Tổng công ty tại Công ty CP Đầu tư và SXCN đối với ông Hoàng Thế Hiến kể từ ngày 01/3/2022
14	14/NQ-HĐQT	28/02/2022	Thông qua việc cho thôi làm Người đại diện chủ sở hữu phần vốn của Tổng công ty tại Công ty CP Nhiệt điện Cẩm Phả đối với ông Hoàng Thế Hiến kể từ ngày 01/3/2022.
15	15/NQ-HĐQT	28/02/2022	Thông qua việc cho thôi làm Người đại diện chủ sở hữu phần vốn của Tổng công ty tại Công ty CP Đầu tư xây dựng VINAINCON 6 đối với ông Tạ Đăng Tính kể từ ngày 01/3/2022.
16	16/NQ-HĐQT	28/02/2022	Thông qua việc cho thôi làm Người đại diện chủ sở hữu phần vốn của Tổng công ty tại Công ty CP Thi công cơ giới VINAINCON đối với ông Tạ Đăng Tính kể từ ngày 01/3/2022.
17	17/NQ-HĐQT	28/02/2022	Thông qua việc cho thôi làm Người đại diện chủ sở hữu phần vốn của Tổng công ty tại Công ty CP Bê tông ly tâm VINAINCON đối với ông Tạ Đăng Tính kể từ ngày 01/3/2022.
18	18/NQ-HĐQT	28/02/2022	Thông qua việc cử ông Trần Anh Tân, Chủ tịch HĐQT Tổng công ty làm Người đại diện theo ủy quyền của Tổng công ty tại Công ty TNHH MTV Xây lắp điện 4 và giữ chức vụ Chủ tịch Công ty thay ông Hoàng Thế Hiến kể từ ngày 01/3/2022.
19	19/NQ-HĐQT	28/02/2022	Thông qua việc cử ông Đinh Văn Tứ, Phó trưởng Ban Thị trường – Quản lý ĐHDA Tổng công ty làm Người đại diện theo ủy quyền của Tổng công ty tại Công ty TNHH MTV Cơ khí hóa chất Hà Bắc và giữ chức vụ Chủ tịch Công ty thay ông Tạ Đăng Tính kể từ ngày 01/3/2022.
20	20/NQ-HĐQT	28/02/2022	Thông qua việc cử ông Lê Hoàng Nguyên, Trưởng Ban Thị trường – Quản lý ĐHDA Tổng công ty làm Người đại diện theo ủy quyền của



			Tổng công ty tại Công ty TNHH MTV Xây lắp hóa chất và giữ chức vụ Chủ tịch Công ty thay ông Hoàng Thế Hiến kể từ ngày 01/3/2022.
21	21/NQ-HĐQT	28/02/2022	Thông qua việc cử ông Trần Anh Tấn, Chủ tịch HĐQT Tổng công ty làm Người đại diện chủ sở hữu phần vốn của Tổng công ty và phụ trách Bộ phận đại diện vốn tại Công ty CP BTLT An Giang thay ông Hoàng Thế Hiến kể từ ngày 01/3/2022.
22	22/NQ-HĐQT	28/02/2022	Thông qua việc cử ông Hoàng Tuấn Anh, Phó trưởng Ban TCKT Tổng công ty làm Người đại diện chủ sở hữu phần vốn của Tổng công ty và phụ trách Bộ phận đại diện vốn tại Công ty CP Đầu tư và SXCN thay ông Hoàng Thế Hiến kể từ ngày 01/3/2022.
23	23/NQ-HĐQT	28/02/2022	Thông qua việc cử ông Lê Đức Thọ, Chuyên viên Ban TCKT Tổng công ty làm Người đại diện chủ sở hữu phần vốn của Tổng công ty và phụ trách Bộ phận đại diện vốn tại Công ty CP Nhiệt điện Cẩm Phả thay ông Hoàng Thế Hiến kể từ ngày 01/3/2022.
24	24/NQ-HĐQT	28/02/2022	Thông qua việc cử ông Nguyễn Thế Phương, Giám đốc Chi nhánh Miền nam Tổng công ty làm Người đại diện chủ sở hữu phần vốn của Tổng công ty và phụ trách Bộ phận đại diện vốn tại Công ty CP Đầu tư xây dựng VINAINCON 6 thay ông Tạ Đăng Tính kể từ ngày 01/3/2022.
25	25/NQ-HĐQT	28/02/2022	Thông qua việc cử ông Lê Xuân Đạt, Chuyên viên chi nhánh MPC Tổng công ty, Giám đốc Công ty CP Bê tông ly tâm VINAINCON làm Người đại diện chủ sở hữu phần vốn của Tổng công ty và phụ trách Bộ phận đại diện vốn tại Công ty CP Bê tông ly tâm VINAINCON thay ông Tạ Đăng Tính kể từ ngày 01/3/2022.
26	26/NQ-HĐQT	28/02/2022	Thông qua việc điều chỉnh phần vốn của đại diện chủ sở hữu phần vốn Tổng công ty tại Công ty CP Thi công cơ giới VINAINCON của ông Trần Đức Anh, Phó trưởng Ban Kế hoạch đầu tư và QLHD từ 10% vốn điều lệ lên 28% vốn điều lệ Công ty tương đương 100% vốn Tổng công ty tại Công ty kể từ ngày 01/3/2022.
27	27/NQ-HĐQT	28/02/2022	Thông qua việc bổ nhiệm lại ông Nguyễn Thế Phương, Giám đốc Chi nhánh Miền nam Tổng công ty giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh Miền Nam Tổng công ty kể từ ngày 28/02/2022.
28	28/NQ-HĐQT	28/02/2022	Thông qua việc bổ nhiệm lại ông Nguyễn Thế Phương, Giám đốc Chi nhánh Campuchia Tổng công ty giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh Campuchia Tổng công ty kể từ ngày 28/02/2022.



29	29/NQ-HĐQT	28/02/2022	Thông qua việc bổ nhiệm lại ông Lê Hoàng Nguyên, Trưởng Ban Thị trường – Quản lý ĐHĐCĐ Tổng công ty giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh Myanmar Tổng công ty kể từ ngày 28/02/2022.
30	30/NQ-HĐQT	18/3/2022	Thông qua các nội dung: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho ông Tạ Đăng Tính thôi làm Chủ tịch HĐQT Công ty CP BTLT VINAINCON.</li> <li>- Giới thiệu ông Trần Đức Anh, Người đại diện chủ sở hữu phần vốn Tổng công ty tại Công ty, thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2021-2026 ứng cử chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty.</li> <li>- Giới thiệu ông Lê Xuân Đạt, Người đại diện chủ sở hữu phần vốn Tổng công ty tại Công ty tham gia HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2021-2026.</li> </ul>
31	31/NQ-HĐQT	18/3/2022	Thông qua các nội dung: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch tổ chức và các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty CP Thi công cơ giới VINAINCON.</li> <li>- Giới thiệu nhân sự tham gia HĐQT và BKS Công ty nhiệm kỳ 2022-2027.</li> </ul>
32	32/NQ-HĐQT	01/4/2022	Thông qua các nội dung: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch tổ chức và các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty CP BTLT An Giang.</li> <li>- Cử nhân sự đại diện phần vốn chủ sở hữu của Tổng công ty tại Công ty, tham gia HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2022-2027.</li> <li>- Giới thiệu nhân sự tham gia Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2022-2027.</li> </ul>
33	33/NQ-HĐQT	01/4/2022	Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 Tổng công ty.
34	34/NQ-HĐQT	12/4/2022	Thông qua các nội dung: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch tổ chức và các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty CP Đầu tư xây dựng số 5.</li> <li>- Thông qua chủ trương bổ sung một (01) nhân sự làm Người đại diện phần vốn Tổng công ty tại Công ty.</li> <li>- Chấp thuận đề Bộ phận đại diện vốn Tổng công ty tại Công ty giới thiệu đề cử đề HĐQT Công ty bổ nhiệm có thời hạn chức vụ Giám đốc Công ty đối với ông Phạm Danh Tuyên.</li> </ul>
35	35/NQ-HĐQT	15/4/2022	Thông qua việc nhất trí đề Tổng Giám đốc Tổng công ty bổ nhiệm lại có thời hạn chức vụ Trưởng Ban Tổ chức Nhân sự Tổng công ty đối với ông Lê Văn Thuyên.
36	36/NQ-HĐQT	15/4/2022	Thông qua việc nhất trí đề Tổng Giám đốc Tổng công ty bổ nhiệm lại có thời hạn chức vụ Trưởng văn phòng đại diện Tổng công ty tại



			Thành phố Hồ Chí Minh đối với ông Nguyễn Thế Phương.
37	37/NQ-HĐQT	15/4/2022	Thông qua các nội dung: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch tổ chức và các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty CP BTLT Thủ Đức.</li> <li>- Nhân sự đại diện chủ sở hữu phần vốn của Tổng công ty tại Công ty tham gia HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2022-2027.</li> <li>- Giới thiệu nhân sự tham gia Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2022-2027.</li> </ul>
38	38/NQ-HĐQT	15/4/2022	Thông qua các nội dung: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch tổ chức và các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty CP Xây lắp và SXCN.</li> <li>- Điều chỉnh nhân sự đại diện chủ sở hữu phần vốn của Tổng công ty tại Công ty nhiệm kỳ 2021-2026.</li> <li>- Thông qua chủ trương cử bổ sung một nhân sự làm Người đại diện phần vốn Tổng công ty tại Công ty.</li> </ul>
39	39/NQ-HĐQT	20/4/2022	Thông qua kế hoạch tổ chức và các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty CP Tư vấn thiết kế và Xây dựng VINAINCON.
40	40/NQ-HĐQT	22/4/2022	Thông qua kế hoạch tổ chức và các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty CP Kết cấu thép xây dựng. Cử ông Đặng Quang Cường, Kế toán trưởng Tổng công ty làm Người đại diện chủ sở hữu phần vốn của Tổng công ty tại Công ty và tham gia HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2022-2027.
41	41/NQ-HĐQT	25/4/2022	Thông qua các nội dung: <ul style="list-style-type: none"> <li>- BCTC Tổng hợp, BCTC Hợp nhất năm 2021 của Tổng công ty đã được kiểm toán.</li> <li>- Quyết toán quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2021 và phương án xây dựng kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao năm 2022.</li> <li>- Các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Tổng công ty.</li> </ul>
42	42/NQ-HĐQT	25/4/2022	Thông qua về chủ trương bổ nhiệm Giám đốc Chi nhánh Xây lắp và Cung ứng Vật tư thiết bị - Tổng công ty.
43	43/NQ-HĐQT	29/4/2022	Thông qua việc cử bổ sung nhân sự và điều chỉnh tỷ lệ vốn chủ sở hữu của Người đại diện chủ sở hữu phần vốn Tổng công ty tại Công ty CP Đầu tư xây dựng số 5 nhiệm kỳ 2018-2022.
44	44/NQ-HĐQT	05/5/2022	Thông qua việc cử ông Phạm Hùng, Giám đốc Công ty CP Đầu tư và XDCN làm Người đại diện phần vốn chủ sở hữu của Tổng công ty tại Công ty và tham gia HĐQT.



45	45/NQ-HĐQT	11/5/2022	Thông qua việc quyết toán tiền lương năm 2021 và kế hoạch năm 2022 Công ty CP Xây lắp và SXCN.
46	46/NQ-HĐQT	11/5/2022	Thông qua các nội dung: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch tổ chức và các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty CP Đầu tư và XDCN</li> <li>- Thông qua chủ trương về nhân sự làm Người đại diện chủ sở hữu phần vốn của Tổng công ty tại Công ty.</li> <li>- Giới thiệu ông Đặng Quang Cường, Kế toán trưởng Tổng công ty tham gia BKS Công ty nhiệm kỳ 2022-2027 và ứng cử chức vụ Trưởng BKS.</li> </ul>
47	48/NQ-HĐQT	11/5/2022	Thông qua các nội dung: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bổ xung nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty CP Bê tông ly tâm Thủ Đức.</li> <li>- Cử ông Chu Văn Lượng, Cán bộ phòng kinh doanh Công ty là Người đại diện chủ sở hữu phần vốn Tổng công ty tại Công ty, giới thiệu tham gia HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027.</li> </ul>
48	49/NQ-HĐQT	11/5/2022	Thông qua các nội dung: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch tổ chức và các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty CP Cơ khí xây lắp hóa chất.</li> <li>- Thông qua chủ trương về nhân sự đại diện chủ sở hữu phần vốn của Tổng công ty tại Công ty, tham gia HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027.</li> <li>- Giới thiệu nhân sự tham gia Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2022-2027.</li> </ul>
49	50/NQ-HĐQT	11/5/2022	Thông qua các nội dung: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch tổ chức và các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty CP Cơ khí Hồng Nam.</li> <li>- Thông qua chủ trương cử lại ông Lê Văn Quỳnh, Giám đốc Công ty làm Người đại diện chủ sở hữu phần vốn của Tổng công ty tại Công ty.</li> <li>- Giới thiệu ông Nguyễn Ngọc Cường, Phó chánh Văn phòng Tổng công ty tham gia BKS Công ty nhiệm kỳ 2022-2027 và ứng cử chức vụ Trưởng BKS.</li> </ul>
50	51/NQ-HĐQT	12/5/2022	Thông qua Kế hoạch tổ chức và các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty CP Tư vấn thiết kế công nghiệp và Dân dụng.
51	52/NQ-HĐQT	13/5/2022	Thông qua Kế hoạch tổ chức và các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty CP Bê tông ly tâm VINAINCON.



52	53/NQ-HĐQT	17/5/2022	Thông qua Kế hoạch tổ chức và các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty CP XNK Thương mại hợp tác nhân lực Quốc tế Việt Nam
53	54/NQ-HĐQT	17/5/2022	Thông qua các nội dung: - Quy trình bổ nhiệm cán bộ. - Chấp thuận Đơn xin rút yêu cầu từ nhiệm thành viên HĐQT Tổng công ty của ông Mai Công Toàn. - Chủ trương xây dựng đề án cơ cấu lại Tổng công ty giai đoạn năm 2021-2025.
54	55/NQ-HĐQT	19/5/2022	Thông qua việc cử ông Trần Gia Hưng, Chuyên viên Ban Thị trường – Quản lý ĐHĐCĐ Tổng công ty là Người đại diện chủ sở hữu phần vốn Tổng công ty tại Công ty CP Đầu tư và XDCN, tham gia HĐQT và ứng cử chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty.
55	56/NQ-HĐQT	26/5/2022	Thông qua việc cử ông Nguyễn Ngọc Phương, Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn là Người đại diện chủ sở hữu phần vốn và phụ trách Bộ phận Đại diện vốn Tổng công ty tại Công ty CP Cơ khí xây lắp hóa chất, tham gia HĐQT và ứng cử chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2022-2027.
56	57/NQ-HĐQT	06/6/2022	Thông qua việc chấp thuận bổ nhiệm ông Nguyễn Ngọc Cường, Phó chánh - phụ trách Văn phòng Tổng công ty giữ chức vụ Chánh Văn phòng Tổng công ty.
57	58/NQ-HĐQT	07/6/2022	Thông qua các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty CP Khai thác đá vôi Quang Sơn.
58	59/NQ-HĐQT	10/6/2022	Thông qua các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty CP Bao bì Sông Công.
59	59 <sup>A</sup> /NQ-HĐQT	22/6/2022	Thông qua các nội dung sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Cơ khí xây lắp hóa chất tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.
60	60/NQ-HĐQT	26/5/2022	Thông qua các nội dung tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty CP Đầu tư và Sản xuất công nghiệp.
61	61/NQ-HĐQT	13/7/2022	Thông qua việc giám sát tài chính đặc biệt đối với các Công ty trực thuộc Tổng công ty theo đề nghị của Tổng giám đốc Tổng công ty tại tờ trình số 247/TTr – VINAINCON – TCKT ngày 06/7/2022
62	62/NQ-HĐQT	11/7/2022	Thông qua các nội dung: - Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty TNHH MTV Xây lắp Hóa chất đã được kiểm toán. - Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021, kế hoạch SXKD năm 2022 của Công ty TNHH MTV Xây lắp Hóa Chất.



			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề nghị Công ty TNHH MTV Xây lắp Hóa Chất thực hiện một số nội dung:</li> <li>+ Xây dựng phương án tái cơ cấu, sắp xếp lại bộ máy tổ chức theo hướng tin gọn, hoạt động có hiệu quả.</li> <li>+ Rà soát sửa đổi bổ sung các quy chế; Quy định quản lý nội bộ để ban hành làm cơ sở thực hiện đảm bảo theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.</li> <li>+ Về tài chính: Rà soát, làm rõ các tồn tại tài chính, xác định trách nhiệm cá nhân, tập thể để có hướng xử lý phù hợp.</li> <li>+ Về quản lý và sử dụng quỹ đất: Sử dụng đúng mục đích được nhà nước giao. Không được chuyển nhượng quyền sử dụng đất với bất kỳ hình thức nào, xây dựng phương án sử dụng hiệu quả theo quy định của pháp luật.</li> <li>+ Thực hiện các ý kiến kiến nghị trong Biên bản của đoàn kiểm tra Tổng công ty.</li> </ul>
63	63/NQ-HĐQT	11/7/2022	<p>Thông qua các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty TNHH MTV Xây lắp điện 4 đã được kiểm toán.</li> <li>- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021, kế hoạch SXKD năm 2022 của Công ty TNHH MTV Xây lắp điện 4.</li> <li>- Đề nghị Công ty TNHH MTV Xây lắp điện 4 thực hiện một số nội dung:</li> <li>+ Xây dựng phương án tái cơ cấu, sắp xếp lại bộ máy tổ chức theo hướng tin gọn, hoạt động có hiệu quả.</li> <li>+ Rà soát sửa đổi bổ sung các quy chế; Quy định quản lý nội bộ để ban hành làm cơ sở thực hiện đảm bảo theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.</li> <li>+ Về tài chính: Rà soát, làm rõ các tồn tại tài chính, xác định trách nhiệm cá nhân, tập thể để có hướng xử lý phù hợp.</li> <li>+ Về quản lý và sử dụng quỹ đất: Sử dụng đúng mục đích được nhà nước giao. Không được chuyển nhượng quyền sử dụng đất với bất kỳ hình thức nào, xây dựng phương án sử dụng hiệu quả theo quy định của pháp luật.</li> <li>+ Thực hiện các ý kiến kiến nghị trong Biên bản của đoàn kiểm tra Tổng công ty.</li> </ul>
64	64/NQ-HĐQT	11/7/2022	<p>Thông qua các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty TNHH MTV Cơ khí Hóa chất Hà Bắc đã được kiểm toán.</li> </ul>



			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021, kế hoạch SXKD năm 2022 của Công ty TNHH MTV Cơ khí Hóa chất Hà Bắc.</li> <li>- Đề nghị Công ty TNHH MTV Xây lắp điện 4 thực hiện một số nội dung: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tăng cường và chủ động hơn nữa công tác thị trường, tìm kiếm việc làm nhằm bù đắp chi phí doanh nghiệp, thu nhập cho người lao động.</li> <li>+ Xây dựng phương án tái cơ cấu, sắp xếp lại bộ máy tổ chức theo hướng tinh gọn, hoạt động có hiệu quả.</li> <li>+ Rà soát sửa đổi bổ sung các quy chế; Quy định quản lý nội bộ để ban hành làm cơ sở thực hiện đảm bảo theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.</li> <li>+ Về tài chính: Rà soát, làm rõ các tồn tại tài chính, xác định trách nhiệm cá nhân, tập thể để có hướng xử lý phù hợp.</li> <li>+ Về quản lý và sử dụng quỹ đất: Sử dụng đúng mục đích được nhà nước giao. Không được chuyển nhượng quyền sử dụng đất với bất kỳ hình thức nào, xây dựng phương án sử dụng hiệu quả theo quy định của pháp luật.</li> <li>+ Thực hiện các ý kiến kiến nghị trong Biên bản của đoàn kiểm tra Tổng công ty.</li> </ul> </li> </ul>
65	65/NQ-HĐQT	11/7/2022	<p>Thông qua để Bộ phận Đại diện chủ sở hữu phần vốn Tổng công ty tại Công ty cổ phần xây lắp Công nghiệp (CICP) biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng quản trị CICP với nội dung như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty CICP đối với ông Dương Quang Hưng,</li> <li>- Lựa chọn và ký hợp đồng thuê Giám đốc Công ty đối với ông Trần Văn Long.</li> </ul>
66	66/NQ-HĐQT	12/7/2022	<p>Thông qua các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty TNHH MTV Xây lắp điện 2 đã được kiểm toán.</li> <li>- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021, kế hoạch SXKD năm 2022 của Công ty TNHH MTV Xây lắp điện 2.</li> <li>- Đề nghị Công ty TNHH MTV Xây lắp điện 2 thực hiện một số nội dung: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Xây dựng phương án tái cơ cấu, sắp xếp lại bộ máy tổ chức theo hướng tinh gọn, hoạt động có hiệu quả.</li> <li>+ Rà soát sửa đổi bổ sung các quy chế; Quy định quản lý nội bộ để ban hành làm cơ sở thực hiện đảm bảo theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.</li> </ul> </li> </ul>



			<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Về tài chính: Rà soát, làm rõ các tồn tại tài chính, xác định trách nhiệm cá nhân, tập thể để có hướng xử lý phù hợp.</li> <li>+ Về quản lý và sử dụng quỹ đất: Sử dụng đúng mục đích được nhà nước giao. Không được chuyển nhượng quyền sử dụng đất với bất kỳ hình thức nào, xây dựng phương án sử dụng hiệu quả theo quy định của pháp luật.</li> <li>+ Thực hiện các ý kiến kiến nghị trong Biên bản của đoàn kiểm tra Tổng công ty.</li> </ul>
67	67/NQ-HĐQT	25/7/2022	<p>Thông qua các nội dung biểu quyết tại Đại hội đồng cổ Đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Thương mại Xây lắp công nghiệp Thăng Long như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đại hội cổ đông cổ đông thường niên vào ngày 27 tháng 7 năm 2022.</li> <li>- Các nội dung biểu quyết tại hội đồng cổ đông thường niên:</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán;</li> <li>+ Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021;</li> <li>+ Kế hoạch trả cổ tức năm 2021;</li> <li>+ Kế hoạch lợi nhuận và dự kiến chia cổ tức năm 2022;</li> <li>+ Báo cáo của Ban kiểm soát trình hội đồng cổ đông;</li> <li>+ Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022;</li> <li>+ Phương án chi trả phụ cấp HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2022;</li> <li>+ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022.</li> </ul>
68	68/NQ-HĐQT	27/7/2022	<p>Thông qua việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021 của Công ty TNHH MTV Xây lắp điện 2 và Công ty TNHH MTV Xây lắp điện 4 theo đề nghị của Tổng giám đốc Tổng công ty tại tờ trình số 254/VINAINCON – TCKT ngày 12 tháng 7 năm 2022.</p>
69	69/NQ-HĐQT	27/7/2022	<p>Thông qua việc phê duyệt hạn mức tín dụng năm 2022 cho Công ty TNHH MTV Xây lắp điện 2 với các nội dung như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dư nợ vay: 120 tỷ đồng,</li> <li>- Dư nợ bảo lãnh 700 tỷ đồng,</li> <li>- Thời gian rút vốn: từ ngày 01/8/2022 đến ngày 31/12/2022,</li> <li>- Việc thỏa thuận ký kết, phân bổ giá trị tín dụng, phê duyệt việc sử dụng tài sản của Công ty làm tài sản bảo đảm và quyết định tất cả các nội dung trong Hợp đồng tín dụng và giấy tờ giao dịch với ngân hàng và các cơ quan có thẩm quyền liên quan phải đảm bảo tuân thủ theo điều lệ của Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.</li> </ul>



70	70/NQ-HĐQT	27/7/2022	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 Tổng công ty theo đề nghị của Tổng giám đốc Tổng công ty tại tờ trình số 256/TTr – VINAINCON – TCKT ngày 14 tháng 7 năm 2022.
71	71/NQ-HĐQT	29/7/2022	Thông qua phê duyệt kết quả rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ giai đoạn 2021 – 2026 và kết quả quy hoạch cán bộ giai đoạn 2026 – 2031 của Tổng công ty như sau: - Nhân sự đưa ra khỏi quy hoạch giai đoạn 2021 – 2026; - Nhân sự bổ sung vào quy hoạch chức danh Đại diện vốn giai đoạn 2021 – 2026; - Nhân sự bổ sung vào quy hoạch chức danh Phó tổng giám đốc Tổng công ty giai đoạn 2021 – 2026; - Nhân sự bổ sung quy hoạch Kế toán trưởng Tổng công ty giai đoạn 2021 – 2026; - Nhân sự đưa vào quy hoạch chức danh Đại diện vốn giai đoạn 2026 – 2031; - Nhân sự bổ sung vào quy hoạch chức danh Phó tổng giám đốc Tổng công ty giai đoạn 2026 – 2031; - Nhân sự bổ sung quy hoạch Kế toán trưởng Tổng công ty giai đoạn 2026 – 2031;
72	72/NQ-HĐQT	05/8/2022	Thông qua việc bổ nhiệm có thời hạn bà Trần Phương Linh, Phó trưởng ban Kế hoạch Đầu tư và Quản lý hợp đồng Tổng công ty Giữ chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Xây lắp và Cung ứng Vật Tư Thiết bị Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam kể từ ngày 22 tháng 8 năm 2022.
73	73/NQ-HĐQT	05/8/2022	Thông qua các nội dung như sau: - Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty TNHH MTV xi măng Quang Sơn đã được kiểm toán; - Kết quả SXKD năm 2021. Kế hoạch SXKD năm 2022 của Công ty theo đề nghị của Tổng giám đốc Tổng công ty tại tờ trình số 208/VINAINCON – KHĐT & QLHD ngày 14 tháng 6 năm 2022; - Đề nghị Công ty thực hiện một số nội dung sau: + Xây dựng và triển khai đề án tái cơ cấu Công ty, trọng tâm là giảm dần thua lỗ, ổn định hoạt động; + Xây dựng phươn án giá thành và định mức sản xuất phù hợp, nghiên cứu giảm chi phí biến đổi để tăng hiệu quả SXKD; + Xem xét điều chỉnh các chính sách bán hàng để tăng cường lượng tiêu thụ xi măng của nhà máy;



			<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Làm rõ nguyên nhân chênh lệch thừa thiếu, vật tư cần xử lý. Xây dựng kế hoạch trả nợ phù hợp với thực tế;</li> <li>+ Rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung các Quy chế, quy định quản lý nội bộ để làm cơ sở thực hiện phù hợp với hoạt động thực tế của Tổng công ty và đảm bảo theo các quy định của pháp luật hiện hành;</li> <li>+ Phối hợp với cơ quan chuyên môn của Tổng công ty xây dựng phương án quỹ tiền lương trình Tổng công quyết định;</li> <li>+ Thực hiện sự nghiêm túc sự chỉ đạo của các cơ quan quản lý nhà nước và nội dung kiến nghị của các đoàn kiểm tra Tổng công ty trong Báo cáo của Ban kiểm soát ngày 26 tháng 4 năm 2022.</li> </ul>
74	74/NQ-HĐQT	18/8/2022	Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 giao cho các đơn vị thuộc Tổng công ty theo đề nghị của Tổng giám đốc Tổng công ty tại tờ trình số 208/VINAIN CON – KHĐT & QLHD ngày 14 tháng 6 năm 2022.
75	75/NQ-HĐQT	18/8/2022	Thông qua quyết định ban hành Quy chế Quản lý Tài chính (sửa đổi) của Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam.
76	76/NQ-HĐQT	18/8/2022	Thông qua việc: Ủy quyền cho ông Đặng Hoàng Phương, chức vụ giám đốc Công ty TNHH MTV Xây lắp điện 2 (PCC2) là đại diện pháp luật của PCC2 thỏa thuận, ký kết, chủ động phân bổ giá trị tín dụng, phê duyệt việc sử dụng tài sản của PCC2 làm tài sản đảm bảo và quyết định tất cả các nội dung trong hợp đồng tín dụng và giấy tờ giao dịch với Ngân hàng và các cơ quan có thẩm quyền liên quan.
77	77/NQ-HĐQT	18/8/2022	Thông qua nhất trí không thoái vốn Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam tại Công ty cổ phần Đầu tư Sản xuất Công nghiệp.
78	78/NQ-HĐQT	18/8/2022	Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty TNHH MTV Xây lắp điện 2 theo đề nghị của Công ty tại Văn bản số 712/XLDD2 – TCHC ngày 21 tháng 6 năm 2022.
79	79/NQ-HĐQT	25/8/2022	Thông qua việc phê duyệt quyết toán tiền lương năm 2021 và Kế hoạch tiền lương năm 2022 của Chi nhánh Xây lắp và Cung ứng Vật tư Thiết bị theo đề nghị của Tổng giám đốc Tổng công ty tại tờ trình số 305/VINAINCON – TGD ngày 12 tháng 8 năm 2022.
80	80/NQ-HĐQT	25/8/2022	Thông qua việc phê duyệt quyết toán tiền lương năm 2021 và Kế hoạch tiền lương năm 2022 của Chi nhánh Miền Nam theo đề nghị của Tổng giám đốc Tổng công ty tại tờ trình số



			306/VINANINCON – TGD ngày 12 tháng 8 năm 2022.
81	81/NQ-HĐQT	25/8/2022	Thông qua việc phê duyệt quyết toán tiền lương năm 2021 và Kế hoạch tiền lương năm 2022 của Công ty TNHH MTV Xây lắp điện 2 theo đề nghị của Tổng giám đốc Tổng công ty tại tờ trình số 307/VINANINCON – TGD ngày 12 tháng 8 năm 2022.
82	82/NQ-HĐQT	25/8/2022	Thông qua việc phê duyệt quyết toán tiền lương năm 2021 và Kế hoạch tiền lương năm 2022 của Công ty TNHH MTV Xây lắp điện 4 theo đề nghị của Tổng giám đốc Tổng công ty tại tờ trình số 308/VINANINCON – TGD ngày 12 tháng 8 năm 2022.
83	83/NQ-HĐQT	25/8/2022	Thông qua việc phê duyệt quyết toán tiền lương năm 2021 và Kế hoạch tiền lương năm 2022 của Công ty TNHH MTV Cơ khí Hóa chất Hà Bắc theo đề nghị của Tổng giám đốc Tổng công ty tại tờ trình số 309/VINANINCON – TGD ngày 12 tháng 8 năm 2022.
84	84/NQ-HĐQT	25/8/2022	Thông qua việc phê duyệt quyết toán tiền lương năm 2021 và Kế hoạch tiền lương năm 2022 của Công ty TNHH MTV Xây lắp Hóa chất theo đề nghị của Tổng giám đốc Tổng công ty tại tờ trình số 310/VINANINCON – TGD ngày 12 tháng 8 năm 2022.
85	85/NQ-HĐQT	25/8/2022	Thông qua việc phê duyệt hạn mức tín dụng cho Công ty TNHH MTV Xây lắp điện 4 theo đề nghị của Tổng giám đốc Tổng công ty tại tờ trình số 311/VINANINCON – TGD ngày 15 tháng 8 năm 2022.
86	86/NQ-HĐQT	05/9/2022	Thông qua Phương án tái cơ cấu Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn theo đề nghị của Tổng giám đốc Tổng công ty tại Tờ trình số 335/TTr – VINAINCON – TCKT ngày 30 tháng 8 năm 2022.
87	87/NQ-HĐQT	05/9/2022	Thông qua các nội dung biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Đầu tư Năng lượng VINAINCON như sau: - Đại hội đồng cổ đông thường niên trong tháng 9 năm 2022. - Các nội dung biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022: + Báo cáo tình hình hoạt động của Công ty năm 2021 của HĐQT Công ty; + Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty; + Việc thực hiện điều chỉnh vốn điều lệ và Đăng ký kinh doanh của Công ty theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2020; + Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022;



			+ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
88	88/NQ-HĐQT	16/9/2022	Thông qua Phương án tổ chức đấu thầu rộng rãi để lựa chọn đơn vị có đủ năng lực thực hiện các công việc: khoan nổ mìn, khai thác, xúc bốc, vận chuyển cung cấp nguyên liệu (đá vôi và đất sét) từ Mỏ đá vôi La Hiên và Mỏ Sét Long Giàn cho Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn. Giao cho Tổng giám đốc Tổng công ty chủ trì tổ chức thực hiện công tác đấu thầu đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật.
89	89/NQ-HĐQT	21/9/2022	Thông qua việc xếp lương đối với bà Trần Phương Linh, Giám đốc Chi nhánh Xây lắp và cung ứng Vật tư Thiết bị - Tổng công ty (MPC) từ ngày 22 tháng 8 năm 2022.
90	90/NQ-HĐQT	29/9/2022	Thông qua việc không nhất trí các nội dung Công ty cổ phần Đầu tư và Sản xuất công nghiệp đưa ra biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022 của Công ty như sau: - Kết quả thẩm định giá tài sản của Công ty tại Chi nhánh Công ty – nhà máy gạch ốp lát Việt Ý giá trị tài sản là: 112.744.800.000 đồng; - Việc bán tài sản bằng hình thức bán đấu giá và giá khởi điểm đối với tài sản Công ty tại Chi nhánh Công ty – Nhà máy gạch ốp lát Việt Ý. - Việc sửa đổi, bổ sung khoản 27.2 và 27.3 Điều 27 Điều lệ Công ty.
91	91/NQ-HĐQT	03/10/2022	Thông qua các nội dung: - Đề nghị Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn (Công ty) căn cứ vào các điều khoản của Hợp đồng đã ký kết để làm việc với Công ty CP Khai thác Đá vôi Quang Sơn nhằm đảm bảo việc cung cấp nguyên liệu sản xuất xi măng của Công ty được liên tục và ổn định. - Trong điều kiện Công ty CP Khai thác Đá vôi Quang Sơn không cung cấp, đề nghị Tổng giám đốc chỉ đạo Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn tổ chức thực hiện các giải pháp hợp pháp để đảm bảo nguồn nguyên liệu sản xuất của Công ty đến khi lựa chọn được nhà thầu cung cấp nguyên liệu cho giai đoạn tiếp theo.
92	92/NQ-HĐQT	10/10/2022	Thông qua việc cử ông Lê Đức Thọ - Chuyên viên Ban Tài chính Kế toán Tổng công ty làm Người đại diện chủ sở hữu 100% vốn của Tổng công ty tại Tổng công ty điện lực TKV – CTCP kể từ ngày 20 tháng 6 năm 2022.
93	93/NQ-HĐQT	17/10/2022	Thông qua Hệ thống thang lương, bảng lương, phụ cấp lương của Công ty TNHH MTV Cơ khí Hóa chất Hà Bắc theo đề nghị của Công ty tại Tờ trình số 139/TTr-Hachemmeco – KHTH ngày 05 tháng 10 năm 2022.



94	94/NQ-HĐQT	18/11/2022	Không thông qua các nội dung biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022 của Công ty CP Cơ khí Hồng Nam theo đề nghị tại báo cáo ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Người đại diện vốn Tổng công ty tại công ty.
95	95/NQ-HĐQT	07/12/2022	Thông qua việc quyết định ban hành Quy chế Công tác cán bộ tại Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam
96	96/NQ-HĐQT	08/12/2022	Thông qua các nội dung: - Nhật trí việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông của Công ty cổ phần Đầu tư và Khoáng sản VINAINCON trong tháng 12 năm 2022, Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty và việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022. - Yêu cầu bộ phận đại diện vốn: + Báo cáo Đại hội về các số liệu chi phí dở dang, nợ phải thu, phải trả trong Báo cáo tài chính năm 2021; + Xây dựng kế hoạch chi tiết cho năm 2022 và đưa ra các giải pháp thực hiện; + Thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng các năm trước đã biểu quyết thông qua.
97	97/NQ-HĐQT	28/12/2022	Thông qua việc phê duyệt quyết toán tiền lương, thù lao năm 2021 và Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2022 của người lao động & người quản lý tại Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn theo đề nghị của Tổng giám đốc Tổng công ty tại công văn số 474/VININCON - TGD ngày 19 tháng 12 năm 2022.

#### 1.4. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Tổng công ty:

Trong bối cảnh năm 2022 nền kinh tế còn rất nhiều khó khăn, các dự án được cấp phép đầu tư mới không nhiều, các dự án đầu tư từ nguồn vốn ngân sách chậm giải ngân, hàng loạt các Công ty con trong Tổng công ty gặp nhiều khó khăn trong hoạt động SXKD như: sụt giảm về số lượng cũng như giá trị hợp đồng ký kết, tồn đọng vốn do các chủ đầu tư không thu xếp được nguồn vốn hoặc dẫn tiến độ giải ngân, khó tiếp cận với nguồn vốn vay của các tổ chức tín dụng nên kết quả đạt được không như mong đợi, việc làm và thu nhập của người lao động bị ảnh hưởng. Tuy nhiên, Ban Tổng giám đốc và Cơ quan điều hành đã chủ động nỗ lực làm việc, linh hoạt, kịp thời trong công tác tổ chức sản xuất kinh doanh và quản lý, góp phần quan trọng trong việc giữ vững thị trường, đảm bảo nguồn việc trong điều kiện khó khăn, áp lực nguồn vốn dồn về Tổng công ty nhưng hoạt động sản xuất kinh doanh Tổng công ty năm 2022 vẫn duy trì ổn định và phát triển.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Tổng công ty vào ngày 03/6/2022, đảm bảo theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty.

Trong năm 2022, HĐQT đã họp 22 phiên và 97 lần thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT bằng hình thức lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản. Các Nghị quyết, Quyết



định của HĐQT bám sát nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ và tình hình thực tế của Tổng công ty, đề ra các quyết định phù hợp và kịp thời trong chỉ đạo điều hành sản xuất kinh doanh và được ban hành theo đúng thẩm quyền quy định của Pháp luật và Điều lệ Tổng công ty. Các quyết định của Hội đồng quản trị đều có sự tham gia đồng thuận của các thành viên Hội đồng quản trị.

Kiểm tra việc thực hiện, áp dụng các quy chế, quy định nội bộ đã ban hành và chỉ đạo thực hiện các vấn đề phát sinh trong SXKD với tình hình thực tế và quy định của pháp luật hiện hành.

Thực hiện đầy đủ công tác báo cáo giám sát tài chính của người đại diện vốn.

Quản lý, giám sát chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

## 2. Ban Kiểm soát

### 2.1. Thành viên Ban kiểm soát:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Nguyễn Thị Thu Nga	Trưởng ban	34.200	0,06
2	Nguyễn Ngọc Cường	Thành viên	17.000	0,03
3	Phạm Đình Hiếu	Thành viên	0	0

### 2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban Kiểm soát hoạt động độc lập, trung thực và cẩn trọng trong phạm vi công việc được phân công. Ban Kiểm soát đã họp, xây dựng kế hoạch, chương trình làm việc. Các thành viên tham gia đầy đủ các cuộc họp của Ban Kiểm soát hàng kỳ.

Ban Kiểm soát thực hiện giám sát chặt chẽ việc tuân thủ nghị quyết ĐHĐCĐ, tuân thủ Điều lệ, Luật Doanh nghiệp và các quy định hiện hành của Pháp luật của HĐQT và Cơ quan điều hành Tổng công ty cụ thể:

- Thẩm tra báo cáo tài chính năm 2021 các Công ty TNHH MTV và các đơn vị hạch toán phụ thuộc Tổng công ty để báo cáo ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.
- Kiểm soát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, công tác đầu tư, công tác tiền lương năm 2022 tại Tổng công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.
- Kiểm soát tình hình hoạt động của Chủ tịch/Ban Giám đốc tại các Công ty TNHH MTV.
- Kết quả thực hiện nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng công ty và tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2022 đối với các Công ty con đã được Tổng công ty phê duyệt.
- Kiểm soát việc hạch toán, điều chuyển lợi nhuận năm 2021 về Tổng công ty đối với các công ty do Tổng công ty đầu tư vốn.
- Thẩm tra Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và báo cáo hợp nhất 2021 của Tổng công ty để báo cáo Bộ Công Thương.
- Tổng hợp các nội dung để báo cáo ĐHĐCĐ 2022 về công tác kiểm tra giám sát các mặt hoạt động năm 2021 của HĐQT và Ban Tổng giám đốc Tổng công ty.
- Phối hợp với HĐQT làm việc với đại diện vốn tại các Công ty TNHH MTV.



- Thẩm tra báo cáo tài chính 6 tháng, 9 tháng đầu năm 2022 tại các Công ty TNHH MTV và các đơn vị hạch toán phụ thuộc Tổng công ty

- Phối hợp với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Kiểm soát viên của các đơn vị đơn đốc việc thực hiện Báo cáo định kỳ theo Nghị định 87/2015/NĐ-CP của Chính phủ và Quy chế Giám sát tài chính của Tổng công ty.

- Kiểm tra tình hình thực hiện nghĩa vụ trả nợ dài hạn đối với các tổ chức tín dụng của dự án Xi măng Thái Nguyên.

Phối hợp với Ban Tổng Giám đốc tháo gỡ, xử lý các tồn tại tài chính, giám sát tài chính tại các Công ty con của Tổng công ty.

Tham gia với HĐQT để làm việc với các Đại diện vốn của Tổng công ty tại các Công ty con của Tổng công ty về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022. Các công tác chuyên môn theo chức năng và quyền hạn của Ban Kiểm soát.



### **3. Các giao dịch, tiền lương cán bộ quản lý, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.**

- Thù lao cho HĐQT và BKS Tổng công ty năm 2022 là 192 triệu đồng.

Trong đó:

+ 03 Thành viên HĐQT (4 tr.đ/ng/th) : 144 triệu đồng.

+ 02 Thành viên BKS (2 tr.đ/ng/th) : 48 triệu đồng.

## **V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

### **1. Ý kiến kiểm toán:**

Ý kiến của của kiểm toán viên tại Báo cáo tài chính năm 2022 được công bố thông tin trên website của Tổng công ty theo địa chỉ: <http://www.vinaincon.com.vn>

### **2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:**

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 và Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2022 của Tổng công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam và đã được Công bố thông tin tại Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và đăng tải trên website của Tổng công ty theo địa chỉ: <http://www.vinaincon.com.vn>

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT TỔNG CÔNG TY

TỔNG GIÁM ĐỐC

**Đỗ Chí Nguyễn**